



QUYẾT ĐỊNH
Thi hành án theo yêu cầu

TRƯỞNG THI HÀNH ÁN DÂN SỰ

Căn cứ Điều 23, Điều 35, khoản 1 Điều 36 và khoản 1 Điều 45 Luật Thi hành án dân sự năm 2008 (được sửa đổi, bổ sung năm 2014, năm 2022);

Căn cứ Nghị định số 62/2015/NĐ-CP ngày 18 tháng 7 năm 2015 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thi hành án dân sự; Nghị định số 33/2020/NĐ-CP ngày 17 tháng 3 năm 2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 62/2015/NĐ-CP ngày 18 tháng 7 năm 2015 của Chính phủ và Nghị định số 152/2024/NĐ-CP ngày 15 tháng 11 năm 2024 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 62/2015/NĐ-CP ngày 18 tháng 7 năm 2015 quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thi hành án dân sự được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Nghị định số 33/2020/NĐ-CP ngày 17 tháng 3 năm 2020 của Chính phủ;

Căn cứ Bản án số 89/2025/DS-ST ngày 18 tháng 09 năm 2025 của Tòa án nhân dân khu vực 8 - Cần Thơ;

Xét yêu cầu thi hành án ngày 10 tháng 11 năm 2025 của: Bà Nguyễn Thị Lan, sinh năm 1979. Địa chỉ; ấp Phú A, xã Nhu Gia, thành phố Cần Thơ.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Cho thi hành án đối với:

Ông Nguyễn Văn Minh, sinh năm 1971 - **Bà Lê Thị Nga**, sinh năm 1977.
Cùng địa chỉ: ấp Phú A, xã Nhu Gia, thành phố Cần Thơ.

Các khoản phải thi hành:

- Buộc ông Nguyễn Văn Minh và bà Lê Thị Nga có nghĩa vụ liên đới trả cho nguyên đơn bà Nguyễn Thị Lan tổng số tiền mua thức ăn tôm còn nợ là **81.874.867** đồng (tám mươi một triệu, tám trăm bảy mươi bốn nghìn tám trăm sáu mươi bảy đồng), trong đó tiền nợ gốc là 50.800.000 đồng, nợ lãi là 31.074.867 đồng.

- Buộc ông Nguyễn Văn Minh và bà Lê Thị Nga có nghĩa vụ liên đới trả cho nguyên đơn bà Nguyễn Thị Lan tổng số tiền nợ vay là **13.014.459** đồng (mười ba triệu không trăm mười bốn nghìn, bốn trăm năm mươi chín đồng), trong đó tiền nợ gốc là 5.486.347 đồng, nợ lãi là 7.528.112 đồng.

Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên

phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

Người phải thi hành án có trách nhiệm tự nguyện thi hành án trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày nhận được hoặc được thông báo hợp lệ Quyết định này.

Điều 2. Chấp hành viên được phân công tổ chức thi hành án có trách nhiệm tổ chức thi hành Quyết định này.

Điều 3. Người phải thi hành án, người được thi hành án và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Điều 4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Như Điều 2, 3;
- Viện KSND Khu vực 8;
- Phòng THADS Khu vực 8;
- Kế toán nghiệp vụ;
- Lưu: VT, HSTHA.

**KT. TRƯỞNG THI HÀNH ÁN DÂN SỰ
PHÓ TRƯỞNG THI HÀNH ÁN DÂN SỰ**

Hồ Hùng Anh